

Số: 03/2025/QĐCNTTLH

Lai Châu, ngày 23 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Mào Thị L và anh Phạm Thanh B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" của chị Mào Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Mào Thị L, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu phố A, xã V, tỉnh Lai Châu

+ Người bị kiện: Anh Phạm Thanh B, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố A, xã V, tỉnh Lai Châu

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mào Thị L và anh Phạm Thanh B thỏa thuận, nhất trí thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chị Mào Thị L và anh Phạm Thanh B có 02 con chung là

cháu Phạm Nguyên K - sinh ngày 19/6/2016 và Phạm Thị Kim N - sinh ngày 11/8/2019. Chị L và anh B thỏa thuận, thống nhất chị Mào Thị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Phạm Thị Kim N - sinh ngày 11/8/2019 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Thanh B là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Phạm Nguyên K - sinh ngày 19/6/2016 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Các bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở, trừ việc thăm nom con gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Mào Thị L và anh Phạm Thanh B thỏa thuận, thống nhất các bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Mào Thị L và anh Phạm Thanh B thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Chị Mào Thị L và anh Phạm Thanh B thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về các vấn đề khác: Chị Mào Thị L và anh Phạm Thanh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh Lai Châu;
- UBND xã B;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đới Xuân Huy

HÒA GIẢI - ĐỐI THOẠI

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-QĐHG:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.
- (3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.
- (4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các bên tham gia hòa giải.
- (5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và

địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.